|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** | |
| **Môn:** | **Tiếng việt** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | **Bài đọc 4:** *Cô gái mũ nồi xanh* |
| **Tiết CT:** | **229** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Ba ngày 29/4/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng những từ ngữ có âm, vần, thanh HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dòng thơ, nhịp thơ và theo nghĩa nhằm thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 95 – 100 tiếng/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì II. Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài. Biết tra sổ tay từ ngữ (từ điển) để hiểu nghĩa các từ ngữ khác, nếu chưa hiểu. Hiểu ý nghĩa của bài: *Bài đọc ca ngợi đóng góp của các chiến sĩ (quân đội, công an) Việt Nam trong hoạt động gìn giữ hòa bình trên thế giới.* Biết bày tỏ sự yêu thích với những từ ngữ và chi tiết hay; có ý thức lựa chọn từ ngữ phù hợp để thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.

*-Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết cùng các bạn thảo luận nhóm. *Năng lực tự chủ và tự học:* Tự giải quyết nhiệm vụ học tập. *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất và thể hiện cách đọc diễn cảm cho bài đọc (hoặc một đoạn trong bài đọc); thể hiện cách hiểu, cách cảm nhận riêng đối với nội dung bài đọc.

- Bồi dưỡng tình hữu nghị.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

* SGK Tiếng Việt 5, SGV Tiếng Việt 5, Vở bài tập Tiếng Việt 5.
* Tranh minh họa bài đọc*.*
* Máy tính, máy chiếu.

**b. Đối với học sinh**

* SGK Tiếng Việt 5, Vở bài tập Tiếng Việt 5.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5’)** | |
| - GV cho HS xem video dưới đây:  <https://www.youtube.com/watch?v=MHK-h9btKDo>  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh minh họa SGK tr.109, dẫn dắt và giới thiệu bài đọc:    *Bài đọc* ***Cô gái mũ nồi xanh*** *sẽ nói cho chúng ta hiểu thế nào là tình hữu nghị? Cùng nhau đi tìm hiểu bài thơ nhé!* | - HS xem video.  - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài mới. |
| **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (18’)** | |
| **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu cho HS nghe: *Giọng đọc nhịp nhàng, chan chứa tình cảm; nhấn giọng ở những từ ngữ ở cuối câu, ngắt nghỉ câu hợp lý thể hiện tình cảm da diết, sâu lắng của tác giả.*  - GV hướng dẫn HS đọc và luyện đọc một số từ khó, hướng dẫn cách ngắt nghỉ câu thơ:  *+ Luyện đọc một số từ khó: dập dờn, bát ngát, trổ vàng,…*  *+ Luyện đọc một số câu thơ:*  *Đất Trung Phi / chưa sạch mùi thuốc pháo /*  *Thấp thoáng / người thiếu nữ mũ nồi xanh. /*  *Nắng như bướm bay / dập dồn vai áo /*  *Cùng nô đùa / hệt đám trẻ vây quanh. //*  *Cô dạy hát bài / dân ca quan họ /*  *Cái trống cơm ai / khéo vỗ nên bông /*  *Trẻ da đen / nối vòng tay reo múa /*  *Cả lưng đồi / vui nhộn gió bờ sông. //*  - GV tổ chức cho HS đọc thành tiếng, luyện đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp. Bài đọc có thể chia thành bốn đoạn để luyện đọc và tìm ý:  *+ Đoạn 1: Từ đầu đến “đám trẻ vây quanh”.*  *+ Đoạn 2: Tiếp theo đến “vui nhộn gió bờ sông”.*  *+ Đoạn 3: Tiếp theo đến “trên đầu”.*  *+ Đoạn 4: Phần còn lại.*  *\* Tùy thuộc vào năng lực HS, GV có thể tách hoặc ghép đoạn để thuận tiện trong việc hướng dẫn các em luyện đọc.*  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV hướng dẫn HS giải nghĩa một số từ khó:  *+ Mũ nồi xanh: mũ của Lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.*  *+ Trung Phi: quốc gia châu Phi, có thủ đô là Bang-ghi, sử dụng tiếng Pháp làm ngôn ngữ quốc gia.*  *+ Trống cơm khéo vỗ nên bông: lời của một bài dân ca nổi tiếng ở Việt Nam.*  *+ Dân tị nạn: người dân phải rời quê hương đến ở nơi khác để tránh nguy hiểm.*  - GV tổ chức cho HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận trong nhóm hoặc nhóm nhỏ để trả lời từng câu hỏi dưới đây:  *+ Câu 1. Cô gái mũ nồi xanh trong bài thơ là ai?*  *+ Câu 2. Cô và đồng đội đã làm những việc gì để giúp người dân nước bạn?*  *+ Câu 3. Những hình ảnh nào cho thấy cuộc sống thanh bình đã trở lại trên mảnh đất “chưa sạch mùi thuốc pháo”?*  *+ Câu 4. Em có cảm nghĩ gì khi biết điệu dân ca Việt Nam được hát trên một miền đất xa xôi?*  - GV mời HS trả lời câu hỏi, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:  *+ Câu 1: Cô gái mũ nồi xanh trong bài thơ là một nữ chiến sĩ Việt Nam tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc ở nước Cộng hòa Trung Phi / ở châu Phi.*  *+ Câu 2: Cô và đồng đội đã xây nhà cho người tị nạn, hướng dẫn họ trồng rau, dạy trẻ em,…*  *+ Câu 3: Các hình ảnh đó tập trung ở khổ thơ cuối:*  *Dân tị nạn khỏi sống trong lều trại*  *Bao dãy nhà, cùng đồng đội, cỏ xây*  *Nhiều mảnh vườn đã trổ vàng hoa cải*  *Bên tiếng cười của lũ trẻ thơ ngây.*  *+ Câu 4: HS phát biểu theo cảm nhận của mình: Em rất vui / rất bất ngờ / rất tự hào vì điệu dân ca Việt Nam được hát trên một miền đất châu Phi xa xôi như vậy. / Em rất cảm ơn người chiến sĩ mũ nồi xanh đã mang điệu dân ca Việt Nam đến một miền đất xa xôi như vậy.*  *\* Lưu ý: Tuỳ thuộc vào trình độ HS, thời lượng tổ chức hoạt động và nội dung cụ thể của từng bài đọc, GV có thể hướng dẫn HS tìm ý từng đoạn:*  *+ Sau khi HS trả lời câu hỏi 1:*   * *Rút ra ý đoạn 1: Các chiến sĩ nữ của quân đội Việt Nam bên cạnh các em nhỏ nước bạn.*   *+ Sau khi HS trả lời câu hỏi 2:*   * *Rút ra ý đoạn 2: Các nữ chiến sĩ dạy các em nhỏ múa hát.*   *+ Sau khi HS trả lời câu hỏi 3:*   * *Rút ra ý đoạn 3: Các nữ chiến sĩ hướng dẫn trẻ trồng rau.* * *Rút ra ý đoạn 4: Các nữ chiến sĩ cùng đồng đội xây nhà mang đến mái ấm, niềm vui trẻ thơ.*   *+ Sau khi HS trả lời câu hỏi 4:*   * *Rút ra nội dung, ý nghĩa bài đọc.* | - HS lắng nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo.  - HS luyện đọc theo hướng dẫn của GV.  - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS cùng GV giải nghĩa một số từ khó.  - HS đọc thầm, HS làm việc nhóm đôi để trả lời các câu hỏi.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  -HS nêu: *Bài đọc ca ngợi đóng góp của các chiến sĩ (quân đội, công an) Việt Nam trong hoạt động gìn giữ hòa bình trên thế giới.* |
| **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (7’)** |  |
| **Hoạt động 3: Đọc nâng cao**  - GV mời đại diện 1 – 2 HS nhắc lại nội dung, ý nghĩa bài đọc *Cô gái mũ nồi xanh.*  - GV tổ chức cho HS đọc nối tiếp 4 đoạn và xác định giọng đọc đoạn này: *Đọc diễn cảm toàn bài thơ; ngắt nghỉ đúng chỗ; biết nhấn mạnh vào những từ ngữ quan trọng thể hiện tình cảm gắn kết.*  - GV tổ chức cho HS luyện đọc trong nhóm, trước lớp 4 đoạn.  - GV mời 1 – 2 HS khá, giỏi đọc cả bài, các HS khác lắng nghe, nhận xét (nếu có).  - GV yêu cầu HS học thuộc lòng bài thơ.  - GV nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp. | - HS nhắc lại nội dung bài.  - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS đọc bài, các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - HS lắng nghe và tiếp thu. |
| **4. HĐ VẬN DỤNG – TRẢI NGHIỆM (5’)** |  |
| - GV tổ chức trò chơi *Ai thông minh hơn học sinh lớp 5* để HS củng cố bài.  - GV phổ biến trò chơi như sau: *GV sẽ chiếu từng câu hỏi trắc nghiệm lên màn hình, HS giơ tay phát biểu sau hiệu lệnh của GV. HS nào trả lời được nhiều câu đúng sẽ được phần thưởng từ GV.*  - GV chiếu từng câu hỏi lên màn hình:  ***+ Câu 1: Bài thơ “Cô gái mũ nồi xanh” thuộc thể loại nào?***  *A. Thơ lục bát.*  *B. Thơ tự do.*  *C. Thơ tám chữ.*  *D. Thơ năm chữ.*  ***+ Câu 2: Hình ảnh cô gái mũ nồi xanh trong bài thơ là ai?***  *A. Một cộng tác viên bên châu Phi.*  *B. Một chiến sĩ tham gia chiến dịch thiện nguyện bên châu Phi.*  *C. Một tình nguyện viên tham gia thiện nguyện ở Trung Phi.*  *D. Một nữ chiến sĩ Việt Nam tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc ở nước Cộng hòa Trung Phi*  ***+ Câu 3: Hình ảnh đầu tiên nào được nhắc tới trong bài thơ Cô gái mũ nồi xanh?***  *A. Đám trẻ nô đùa.*  *B. Nắng như bướm bay*  *C. Người thiếu nữ mũ nồi xanh.*  *D. Cái trống cơm.*  ***+ Câu 4: Ở khổ thơ thứ hai, cô gái mũ nồi xanh đã làm gì?***  *A. Dạy hát bài dân ca quan họ.*  *B. Chiến đấu trong chiến tranh*  *C. Trồng rau và xây nhà.*  *D. Viết bài hát.*  ***+ Câu 5: Ngôn ngữ nào được sử dụng để dịch lời ca Việt?***  *A. Tiếng Anh.*  *B. Tiếng Pháp.*  *C. Tiếng Trung.*  *D. Tiếng Tây Ban Nha.*  - GV mời đại diện lần lượt HS trả lời. Các HS khác lắng nghe, bổ sung đáp án (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | 1. C | 2. D | 3. C | 4. A | 5. B |   - GV nhận xét tiết học, khen ngợi biểu dương những HS học tốt.  - Khuyến khích HS tìm đọc những bài viết về chủ điểm. | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe GV hướng dẫn trò chơi.  - HS theo dõi từng câu hỏi.  - HS trả lời câu hỏi, các HS khác lắng nghe, bổ sung đáp án (nếu có)  - HS quan sát, tiếp thu  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………